

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 29/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Danh và ông Trần Văn Hạc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Vân – Thư ký viên, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân – Kiểm sát viên trung cấp.

Vào ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Trọng Đ, sinh ngày 02/5/1998, tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng Đ1, sinh năm 1974 và bà Võ Thị Thảo D, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến ngày 07/12/2022 cho bảo lãnh; có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Đức Th, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn P xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị M, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố C, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Lê Trọng Đ1, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; có mặt.

2. Võ Thị Thảo D, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

3. Huỳnh Mạnh T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Khu phố N, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

4. Hoàng Công Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Tổ 4, Khu phố L, phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

5. Trần Thị D, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 01/01/2022, Lê Trọng Đ cùng cha, mẹ đến bến xe chợ T, tỉnh Phú Yên mua rau, củ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Đ trên xe ô tô của bà Trần Thị D mua rau, củ thì Nguyễn Đức Th đến leo lên giành rau, củ với Đ nên xảy ra tranh cãi. Sau khi lấy hàng xong, do bức tức nên Đ đến trước đầu xe ô tô của bà D tìm cây đánh Th nhưng không có, Đ nhặt 01 tấm kính dài khoảng 40cm, rộng khoảng 04cm, loại kính 05 ly đi đến đập 01 cái vào đầu Th làm kính vỡ. Th lượm miếng kính vỡ nói “tao giết mày” rồi rượt đuổi đâm Đ 01 cái trúng tay chảy máu, Đ lấy 01 con dao dài 37,5 cm, lưỡi kim loại dài 24 cm, rộng 5,5 cm, cán gỗ dài 13,5 cm tại quầy rau của bà Nguyễn Thị M, chém 01 nhát trúng vào thái dương trán trái của Nguyễn Đức Th gây thương tích, tỷ lệ 09%.

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS-P1 ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố: Bị cáo Lê Trọng Đ về tội “Giết người” theo Khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trọng Đ đa vẫn khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Trọng Đ đại phạm tội “Giết người”. **Về Hình phạt:** Áp dụng Khoản 2 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 3 Điều 54; Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Lê trong Đại từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến ngày 07/12/2022. **Về Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao dài 37,5 cm, lưỡi kim loại dài 24cm, rộng 5,5 cm, cán gỗ dài 13,5cm; các mảnh vỡ thủy tinh; mẫu chất màu đỏ thẫm, vì không có giá trị sử dụng. **Về trách**

nhệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác, nên không xét giải quyết.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án không bị khiếu nại. Việc điều tra, thu thập chứng cứ của Cơ quan điều tra đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, nên các chứng cứ thu thập được đều đảm bảo giá trị chứng minh và hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; 4/5 người làm chứng. Nhưng xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án. Do đó, chấp nhận ý kiến của bị cáo và Kiểm sát viên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Trọng Đ tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu là chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01/01/2022, tại khu vực Bến xe thuộc Phường 4, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Do có mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau trong việc mua rau, củ; Lê Trọng Đ đã dùng con dao dài 37,5cm, lưỡi bằng kim loại có bề rộng 5,5cm chém vào thái dương trán trái của Nguyễn Đức Th, Th được cấp cứu kịp thời nên không nguy hiểm đến tính mạng, nhưng bị thương tích, tỷ lệ 09%. Do đó, bản Cáo trạng số 16/CT-VKSPY-P1 ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Lê Trọng Đ về tội “Giết người” theo Khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Bị cáo Lê Trọng Đ là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bản thân bị cáo cũng nhận thức rõ hành vi dùng dao chém vào đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của người khác là nguy hiểm, có thể dẫn đến hậu quả chết người, nhưng vẫn thực hiện là bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng của người bị hại, nên Kiểm sát viên đề nghị xử phạt nghiêm đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường cho người bị hại 30.000.000 đồng, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, thể hiện

thái độ ăn năn hối cải; do đó xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự; đồng thời bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên áp dụng Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Lê Trọng Đ đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Đức Th số tiền 30.000.000 đồng, bị hại Nguyễn Đức Th có đơn không yêu cầu bị cáo Lê Trọng Đ phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác, nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét phần bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) con dao dài 37,5 cm, lưỡi kim loại dài 24cm, rộng 5,5 cm, cán gỗ dài 13,5cm; các mảnh vỡ thủy tinh; mẫu chất màu đỏ thẫm, là công cụ dùng vào việc phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng và không sử dụng được, nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, tịch thu tiêu hủy theo Điểm a, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tất cả các vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 7 năm 2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

[6] Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo Lê Trọng Đ đã nộp bồi thường cho bị hại Nguyễn Đức Th tại Biên lai số 0002374 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên; đến nay bị hại đã nhận bồi thường đủ, không yêu cầu gì thêm, nên tuyên trả lại cho bị cáo Lê Trọng Đ.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Trọng Đ bị kết án, phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quá trình đánh nhau Lê Trọng Đ bị Nguyễn Đức Th dùng miếng kính vỡ đâm trúng tay chảy máu, nhưng Đ có đơn từ chối giám định và không yêu Th bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng Đ phạm tội “Giết người”.

1. Về Hình phạt: Áp dụng Khoản 2 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Lê Trọng Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến ngày 07/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao dài 37,5 cm, lưỡi kim loại dài 24cm, rộng 5,5 cm, cán gỗ dài 13,5cm; các mảnh vỡ thủy tinh; mẫu chất màu đỏ thẫm.

Tất cả các vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 3 năm 2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Trọng Đ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tại Biên lai số 0002374 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Trọng Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng ;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Yên;
- PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- P.KTNV - THAHS;
- Cục THADS Phú Yên ;
- Lưu TA, THS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Nguyên Tùng